

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG HẠ TẦNG KỸ THUẬT MINH ĐỨC
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG HẠ TẦNG KỸ THUẬT MINH ĐỨC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MINH DUC TECHNICAL INFRASTRUCURE CONSTRUCTION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: MINH DUC TIC CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0107917906

3. Ngày thành lập: 13/07/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Ngõ Bắc, Xã Cổ Đông, Thị Xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0904877233

Fax:

Email: dinhthienduc46xd@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
2.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Trừ dược phẩm)	4649
3.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
4.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
5.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
6.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
7.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
8.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
9.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
10.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
11.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
12.	Sửa chữa đồ dùng cá nhân và gia đình khác	9529
13.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ môi giới bất động sản Dịch vụ tư vấn bất động sản Dịch vụ quản lý bất động sản	6820
14.	Phá dỡ	4311

15.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
16.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
17.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
18.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
19.	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh	2310
20.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính)	7730

21.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng - Thẩm tra thiết kế xây dựng công trình - Tư vấn đấu thầu - Khảo sát địa hình; - Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình. - Thiết kế quy hoạch xây dựng - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan; - Thiết kế kết cấu công trình; - Thiết kế điện - cơ điện công trình; - Thiết kế cấp - thoát nước; - Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; - Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng; - Thiết kế phòng cháy - chữa cháy. - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ. - Kiểm định xây dựng - Định giá xây dựng: + Xác định, thẩm tra tổng mức đầu tư xây dựng; phân tích rủi ro và đánh giá hiệu quả đầu tư của dự án; + Xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư, định mức xây dựng, giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng; + Đo bóc khối lượng; + Xác định, thẩm tra dự toán xây dựng; + Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng; + Kiểm soát chi phí xây dựng công trình; + Lập, thẩm tra hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng, quy đổi vốn đầu tư công trình xây dựng sau khi hoàn thành được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng. - Tư vấn giám sát thi công công trình đường dây và trạm biến áp	7110
22.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610
23.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng may mặc đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ sách báo, truyện, tạp chí cũ, kể cả cho thuê; Bán lẻ hàng đã qua sử dụng khác;	4774
24.	Xây dựng nhà các loại	4100(Chính)

25.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
26.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
27.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
28.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
29.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
30.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
31.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
32.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
33.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
34.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
35.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
36.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
37.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
38.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
39.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
40.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
41.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
42.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
43.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
44.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Buôn bán thuốc bảo vệ thực vật Bán buôn phân bón Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh	4669
45.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020

46.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên dụng trong một bộ phận thông thường khác nhau về thể loại cấu trúc, yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị dùng riêng như: + Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, + Thử độ ẩm và các công việc thử nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Chôn chân trụ, + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái bao phủ toà nhà, + Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá huỷ các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng, + Dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, nổ cát và các hoạt động tương tự cho bề ngoài toà nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
47.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
48.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
49.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
50.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
51.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
52.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
53.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
54.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
55.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
56.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
57.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
58.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
59.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
60.	Cho thuê xe có động cơ	7710
61.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
62.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
63.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130

